TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2026/HSST
Ngày 24/04/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Ông Nguyễn Duy Trí;

- *Các hội thẩm nhân dân*: Ông Phạm Thế Ngọc và bà Trương Thị Thái;

- *Thư ký phiên toà*: Bà Vũ Thị Hằng – Thư ký Toà án;

- *Đại diện VKSND khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2026/HSST ngày 27/3/2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2026/HSST ngày 06/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T,** sinh năm: 1997, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; HKTT: Bản N, xã N1, tỉnh Điện Biên; chỗ ở: Lang thang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; con ông: Lò Văn X, sinh năm: 1970; con bà: Lò Thị X1, sinh năm: 1973; vợ, con: Chưa

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 14/9/2023, bị TAND thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ngày 08/02/2025, chấp hành xong hình phạt. (Chưa được xóa án).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2025. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt).

*Người bào chữa cho bị cáo là ông Nguyễn Ngọc Cường – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 17/12/2025, Tổ công tác Công an xã P tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã P. Khi đến hiệu thuốc Long Châu thuộc thôn M, xã P phát hiện thấy 01 nam thanh niên có biểu hiện ghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Thấy bị kiểm tra, nam thanh niên thả 01 túi nilon xuống đất rồi bỏ chạy, nhưng bị Tổ công tác

Công an xã P khống chế. Tại chỗ, nam thanh niên khai tên là Lò Văn T (Sinh năm: 1997, HKTT: Bản N, xã N1, tỉnh Điện Biên). T khai nhận 01 túi nilon bên trong có 01 gói giấy bạc màu trắng có kích thước (2 x 1)cm là của T vừa đi mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong, T ký xác nhận. Sau đó, tổ công tác đã lập biên bản và đưa T về trụ sở Công an xã P để làm việc.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu đối với Lò Văn T, xác định dương tính với ma túy Morphin.

Về nguồn gốc số ma túy, quá trình điều tra Lò Văn T khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 17/12/2025, Lò Văn T đi bộ ra cầu Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình bắt xe buýt đến khu vực xã P để mua ma tuý về sử dụng. Khi đến đoạn đèn tín hiệu giao thông thuộc thôn T, xã P, T xuống xe đi bộ vào đường dân sinh ngay đường sắt Bắc Nam được khoảng 20m gặp một người đàn ông không quen biết trông giống nghiện, T nói "có ma tuý bán không" ý T hỏi người đàn ông có ma tuý Heroine bán không? người đàn ông trả lời là "Có", T đưa cho người đàn ông 500.000 đồng, người đàn ông cầm tiền rồi đưa lại cho T 01 gói giấy bạc màu trắng, bọc bằng nilon, biết là ma tuý Heroine nên T cầm ở tay phải rồi đi đến hiệu thuốc Long Châu thuộc thôn M, xã P để mua xi lanh về sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã P tiến hành kiểm tra, T đã thả từ tay phải xuống nền đường 01 túi nilong, bên trong có gói giấy bạc màu trắng, qua kiểm tra bên trong có chất bột màu trắng, T khai là ma tuý Heroine mua về sử dụng cho bản thân. Sau đó, tổ công tác tiến hành thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lò Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 9082/KL-KTHS ngày 26/12/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroin có khối lượng: 0,273 gam"*.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT-VKSKV11 ngày 26/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân nhân dân khu vực 11 – Hà Nội luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lò Văn T từ 42 tháng đến 46 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2025.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên cần miễn không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong dán kín bên trong là ma túy (Heroine) còn lại sau giám định thu giữ của Lò Văn T.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì chỉ xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định của Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (Nhất là đối với trược hợp thuộc diện được trợ giúp pháp lý). Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận tội như nội dung kết luận điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 17/12/2025, tại quầy thuốc Long Châu thuộc thôn M, xã P, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an xã P tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Lò Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroin, có tổng khối lượng là **0,237 gam** với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại bản cáo trạng số: 42/CT-VKSKV11 ngày 26/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Ma tuý nói chung là chất gây nghiện, chất hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng. Việc nghiện ma túy cũng là nguyên nhân phát sinh tội phạm, đặc biệt nghiêm trọng như cướp của, giết người (kể cả người thân), xuất hiện tình trạng "ngáo đá", quậy phá xã hội, làm gia tăng tệ nạn xã hội, băng hoại xã hội. Nhà nước phải chi phí nhiều tiền của để phòng chống, chữa trị, cai nghiện, bản thân bị cáo là người nghiện, biết rõ tác hại của ma túy, nhưng vì nghiện nên bị cáo đã trực tiếp mua ma túy để phục vụ cho bản thân. Về nhân thân ngày 14/9/2023, bị TAND thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Ngày 08/02/2025, chấp hành xong hình phạt. (Chưa được xóa án), bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân lại tiếp tục lại tiếp tục phạm tội và lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu. Do vậy, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự (tù có thời hạn) áp dụng mức phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt một khoản tiền để sung công quỹ nhà nước theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo là người nghiện, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy (Heroine) đã thu giữ của bị cáo được niêm phong dán kín trong 01 (Một) phong bì đã qua giám định. Hội đồng xét xử xét thấy số ma túy trên là chất cấm tàng trữ, sử dụng, vận chuyển và mua bán dưới mọi hình thức nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lò Văn T vào ngày 17/12/2025 tại khu vực Tiểu khu T, xã P, TP Hà Nội do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải để T xác định địa điểm mua ma tuý nhưng không xác định được người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Lò Văn T vào ngày 15/12/2025 tại phường Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình. Quá trình điều tra xác định Lò Văn T không trong thời gian cai nghiện ma tuý tự nguyện, cai nghiện ma tuý bắt buộc, điều trị nghiện các chất ma tuý bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật phòng chống ma tuý nên ngày 15/3/2026, Cơ quan CSĐT – CA thành phố Hà Nội có Công văn đề nghị Công an phường Đồng Văn, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn T về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý là có căn cứ nên tòa không xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm vào tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Lò Văn T 42** (Bốn hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày **17/12/2025**.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong là ma túy (Heroine) được niêm phong dán kín đã qua giám định thu giữ của Lò Văn T.

(Vật chứng trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày ...../4/2026 giữa Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Hà Nội và Thi hành án Dân sự khu vực 11 - thành phố Hà Nội).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo Lò Văn T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội;*
- *VKSND khu vực 11- HN; VKS ND TP. Hà Nội;*
- *Công an thành phố Hà Nội;*
- *Phòng THADS khu vực 11 – HN;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu: Hồ sơ*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Duy Trí